TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC - KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 30/2025/QĐST-HNGĐ	Khánh Hòa, ngày 19 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - KHÁNH HÒA

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2025/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 7 năm 2025, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:*

Chị **Lê Thị Thu T**, sinh năm: 1986
Nơi cư trú: Thôn PB 2, xã CL, tỉnh Khánh Hòa.

Ông **Nguyễn Thành T1**, sinh năm: 1986
Nơi cư trú: Thôn PB 2, xã CL, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành T1 tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2009, có đăng ký kết hôn và được Uỷ ban nhân dân xã CT, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa (nay là xã CL, tỉnh Khánh Hòa) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 50/2009, quyển số 01, ngày 06/8/2009.

Trong quá trình chung sống: Vợ chồng đã có với nhau 01 con chung nhưng do bất đồng trong kinh tế gia đình, anh T có hành vi gây sự, chửi mắng và bạo lực gia đình nên mâu thuẫn vợ chồng không thể hạnh phúc được, đã nhiều lần hai vợ chồng tự hòa giải nhưng không thể tự giải quyết để gia đình êm ấm. Vợ chồng cũng đã trao đổi thẳng thắn và cùng thống nhất yêu cầu Tòa án cho chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành T1 thuận tình ly hôn.

Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng đã không còn.

Do đó, chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành T1 yêu cầu thuận tình ly hôn là có căn cứ, phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên công nhận.

[2] Về con chung: Chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành T1 có 01 con chung là cháu: Nguyễn Thảo V, sinh ngày: 02/12/2011.

Chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành T1 thỏa thuận: Chị Lê Thị Thu T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Thỏa thuận giữa T và anh T1 là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên công nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành T1 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Yêu cầu của chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành T1 là hoàn toàn tự nguyện nên ghi nhận.

[4] Về tài sản chung: Chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về nợ chung: Chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành T1 không có nợ.

[6] Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành T mỗi người phải nộp 150.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Lê Thị Thu T**, sinh năm: 1986
Nơi cư trú: Thôn PB 2, xã CL, tỉnh Khánh Hòa.

Ông **Nguyễn Thành T1**, sinh năm: 1986
Nơi cư trú: Thôn PB 2, xã CL, tỉnh Khánh Hòa.

- *Về con chung*: Chị Lê Thị Thu T được trực tiếp trông nom,chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu: Nguyễn Thảo V, sinh ngày: 02/12/2011.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành T1 về việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành T1 mỗi người phải nộp 150.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền chị

Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành T1 đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000420 ngày 24/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành T1 đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực -Khánh Hòa;
- Cơ quan THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã CL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thế Vỹ